TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN TỊNH
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 10/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga.
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Đặng Xuân Trung
- Ông Nguyễn Trung Thành

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Phan Thị Kim Ân, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Thu Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST- HS ngày 05/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ái T, sinh ngày 22/8/1979; tại: Xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: X. 6, thôn M, Xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Đoàn Thị Y; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Vợ chồng ông Đào Thanh B, sinh năm 1951 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1956; vắng mặt có lý do.

Nơi cư trú: X. 6, thôn M, Xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Đoàn Thị Y, sinh năm 1944; vắng mặt có lý do.

Nơi cư trú: X. 6, thôn M, Xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 20/11/2018, bị cáo Nguyễn Ái T đang cho gà ăn ở phía sau nhà tại X.6, thôn M, Xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi thì phát hiện cửa bên hông nhà ông Đào Thanh B là hàng xóm của bị cáo hé mở nên tới gần xem thì thấy cây chốt ngang cửa đã bị rơi. Do biết ông B đi làm ăn xa không có nhà nên bị cáo nảy sinh ý định đột nhập vào nhà ông B lấy trộm tài sản. Bị cáo về nhà lấy 01 ba lô màu đen và 01 bao ni lông màu đen đi đến nhà ông B dùng tay mở cửa bên hông rồi đi vào trong nhà quan sát xung quanh thì thấy có 02 bộ lư kim loại màu vàng đồng trên bàn thờ, nên bị cáo lấy bỏ 01 bộ lư vào ba lô và 01 bộ lư vào bao ni lông, rồi về nhà và điều khiển xe máy biển số 47H3-8331 chở 02 bộ lư kim loại màu vàng đồng trộm được đi đến tiệm lư đồng ở đường đường Lê Trung Đ, thành phố Q để bán thì bị Công an thành phố Q phát hiện tạm giữ cùng toàn bộ tang vật, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Q đã chuyển hồ sơ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện S cùng vật chứng là:

- 02 Bộ lư kim loại màu vàng đồng, trong đó 01 bộ lư gồm: 01 lư kim loại màu vàng đồng có 02 quay, 03 chân tụ, 01 nắp cao 21cm, đường kính thân rộng nhất 13cm, miệng lư 11cm; 01 đế lư bằng kim loại màu vàng đồng cao 4cm, đường kính rộng nhất 11cm; 02 chân đèn bằng kim loại màu vàng đồng có kích thước và cấu tạo như nhau, cao 24cm, đường kính đế 10cm, miệng 3cm, đường kính vành tròn ở giữa 12,5cm và 01 Bộ lư gồm: 01 lư kim loại màu vàng đồng có 02 quay, 03 chân tụ , 01 nắp, cao 30cm, đường kính thân rộng nhất 17cm, miệng lư 14cm; 01 đế lư bằng kim loại màu vàng đồng cao 7cm, đường kính rộng nhất 17cm; 02 chân đèn bằng kim loại màu vàng đồng có kích thước và cấu tạo như nhau, cao 31cm, đường kính đế 13cm, đường kính vành tròn ở giữa 17cm, đường kính miệng rộng nhất 6cm; 02 mảnh kim loại màu vàng đồng, kích thước, cấu tạo giống nhau có lổ ở giữa cao 4cm, đường kính rộng nhất 7cm.

- 01 xe mô tô biển số 47H3-3183.

Tại Bản kết luận định giá số 17 ngày 05/12/2018 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Sơn Tịnh kết luận: 02 Bộ lư kim loại màu vàng đồng tại thời điểm cần định giá còn 90% giá trị sử dụng, trị giá là 2.880.000 đồng (Hai triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng) .

Hành vi của Nguyễn Ái T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bản Cáo trạng số: 03/CT–VKSST ngày 04/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Ái T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Ái T về tội "Trộm cắp tài sản"; xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự năm 2000; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng ren đe, giáo dục. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng:

- 02 Bộ lư kim loại màu vàng đồng đã trả lại cho chủ sở hữu là vợ chồng ông Đào Thanh B và bà Phạm Thị M nhận, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

- Xe mô tô biển số 47H3-3183 chủ sở hữu là bà Đoàn Thị Y việc Nguyễn Ái T điều khiển xe để chở 02 bộ lư kim loại trộm được đi tiêu thụ bà Y hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã trả lại chiếc xe cho bà Đoàn Thị Y là có căn cứ.

Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Ái T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng do ý thức xem thường pháp luật, để có tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 20 tháng 11 năm 2018 lợi dụng lúc vợ chồng ông Đào Thanh B, bà Phạm Thị M không có ở nhà, bị cáo đã lén lút vào nhà lấy trộm 02 bộ lư kim loại màu vàng đồng của vợ chồng ông B, bà M đem xuống thành phố Quảng Ngãi để tiêu thụ thì bị Công an thành phố Q bắt giữ. Giá trị của 02 bộ lư kim loại màu vàng đồng tại thời điểm phạm tội là 2.880.000 đồng (Hai triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nên cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt,

không có tiền án, tiền sự; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú và có nơi cư trú rõ ràng; bị hại đã nhận lại tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục theo qui định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng ren đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, trước đây và tại phiên tòa không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 02 Bộ lư kim loại màu vàng đồng đã trả lại cho chủ sở hữu là vợ chồng ông Đào Thanh B và bà Phạm Thị Mnhận, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Xe mô tô biển số 47H3-3183 chủ sở hữu là bà Đoàn Thị Y, việc bị cáo điều khiển xe để chở tài sản phạm tội đi tiêu thụ bà Y hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã trả lại cho bà Đoàn Thị Y vào ngày 15 tháng 02 năm 2019, bà Y không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ái T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ái T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ái T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng; thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ái T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Ái T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND H. Sơn Tịnh;
- Cơ quan điều tra Công an H. Sơn Tịnh;
- Nhà tạm giữ Công an H.Sơn Tịnh;
- Chi cục THADS H.Sơn Tịnh;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Tuyết Nga